TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **166/2019/HSST**
Ngày: **23 – 7 - 2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hoàng Văn Tiến**

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh- Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 174/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2019/ QĐXXST-HS ngày 12/7/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L , sinh năm: 1995; HKTT và chỗ ở: Thôn K – xã C – Cẩm Giàng – Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không: nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 10/12; con ông: Nguyễn Văn Trạm; con bà: Hoàng Thị H; Vợ: Hà Thị H, Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 332 lập ngày 20/4/2019 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt)

Bị hại:

- Anh Phạm Trung H 1 – Sinh năm: 1988

HKTT: Số B – Long Biên – Hà Nội

Chỗ ở: Số N – ngõ X - Tổ Z– phường T – Long Biên – Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L là nhân viên bốc xếp hàng cho anh Phạm Trung H 1 (sinh năm 1988, HKTT: tổ 6, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội) tại kho hàng ở tổ 10, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội từ tháng 11/2018. Quá trình làm việc (từ tháng 11/2018), L biết anh H 1 có lắp đặt camera wifi trong kho để giám sát, quản lý hàng hóa. Do cần tiền trả nợ nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong kho chứa hàng của anh H 1.

Khoảng 03h30' ngày 30/3/2019 sau khi thấy mọi người đã ngủ say, L rút điện nguồn của chiếc wifi và điện nguồn của chiếc camera bên trong kho để tránh việc camera ghi lại hành vi trộm cắp của mình. Sau đó, L lấy chìa khóa kho (do anh Trần Văn L được giao quản lý để trong phòng ngủ) rồi mở kho hàng đi vào trong kho. L lấy 01 chiếc bao tải trùm ra ngoài chiếc camera ở trong kho rồi L bắt đầu lấy trộm tài sản. Ban đầu L lấy 01 hộp máy khoan điện cầm tay ở trong 01 thùng hàng bằng giấy cattong ra, dán băng dính thùng đựng máy lại như cũ và để chiếc máy khoan bên cạnh thùng. Sau đó, L tiếp tục dùng chiếc kéo được lấy tại phòng ăn để gỡ dây bao tải buộc hộp đựng màn hình điện thoại Iphone 8 và lấy bên trong hộp 07 túi gồm 14 chiếc màn hình điện thoại Iphone 8. Trong thời gian này, anh Phạm Trung H 1 do nhiều lần bị mất trộm vặt tài sản trong kho nên anh thường xuyên theo dõi qua camera để kiểm tra bên trong kho hàng. Khoảng 3 h ngày 30/3/2019 anh H 1 tỉnh dậy nhìn màn hình thì thấy không kết nối được với camera nên anh H 1 đã đến kho hàng đồng thời nhắn tin cho anh Nguyễn Văn Tiến (SN: 2001, HKTT: Đồng Tâm - Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc, là em vợ anh H 1 làm bốc xếp hàng hóa cùng L) cùng vào kho để phối hợp bắt giữ đối tượng trộm cắp tài sản. Khi L nghe thấy tiếng động, biết có người đi bộ gần đến nơi, L đã đem giấu số màn hình điện thoại vừa trộm cắp vào dưới bao hàng ở gần cửa kho, còn chiếc máy khoan điện L để trên mặt thùng đựng máy khoan, sau đó L đóng cửa kho rồi bỏ chạy ra phía sau nhà kho để ẩn nấp. Lúc này anh H 1 cùng Tiến đuổi theo và bắt giữ được L . Tại chỗ, L khai nhận vừa thực hiện trộm cắp tài sản bên trong kho hàng. Anh H 1 đã trình báo cơ quan Công an đến giải quyết và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc máy khoan điện cầm tay nhãn hiệu Lithium và 07 túi gồm 14 chiếc màn hình điện thoại Iphone 8 do Trung Quốc sản xuất.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: tổng giá trị của 01 chiếc máy khoan điện cầm tay nhãn hiệu Lithium và 07 túi gồm 14 chiếc màn hình điện thoại Iphone 8 do Trung Quốc sản xuất là 3.380.000 đồng.

Ngoài ra quá trình điều tra cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên còn làm rõ: L đã 5 lần trộm cắp tài sản tại kho của anh H 1. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối năm 2018 (L không nhớ ngày), L trộm cắp 01 bao hàng đựng 100 chiếc quần bò ở trong kho hàng. Sau đó, L rao bán trên mạng và bán cho 01 người không quen biết cả bao hàng đựng 100 chiếc quần bò nêu trên được tổng số tiền là 3.200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng đầu năm 2019, L trộm cắp 01 đôi giày thể thao màu đen bên trong kho hàng. Sau đó, L sử dụng đôi giày này cho bản thân.

Lần thứ ba: Khoảng đầu năm 2019, L trộm cắp 02 tai nghe Bluetooth và 01 dây tai nghe điện thoại. Số tài sản này L để sử dụng.

Lần thứ tư: Khoảng đầu năm 2019, L đã trộm cắp 05 chiếc sạc pin dự phòng. Sau đó, L rao bán trên mạng được 350.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng đầu tháng 3/2019, L đã trộm cắp 30 chiếc kính cường lực điện thoại và 01 hộp ốp điện thoại. Sau đó, L rao bán trên mạng được số tiền 1.000 đồng/1 chiếc kính cường lực, chiếc ốp điện thoại L bán được 50.000 đồng. tổng số được 80.000 đồng.

Toàn bộ số tiền bán tài sản L đã tiêu sài cá nhân hết.

Hiện cơ quan điều tra đã thu hồi được 01 đôi giày, 02 tai nghe bluetooth và 01 tai nghe điện thoại là tang vật vụ án do L đang sử dụng. Còn 100 chiếc quần bò, 05 chiếc sạc pin dự phòng, 30 chiếc kính cường lực điện thoại và 01 hộp ốp điện thoại do L khai đã bán cho người không quen biết, không nhớ số điện thoại của những người mua hàng qua mạng nên cơ quan điều tra không thu hồi được và không làm rõ được những người đã tiêu thụ số tài sản nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 100 chiếc quần bò có tổng trị giá: 9.000.000 đồng.
- 01 đôi giầy thể thao màu đen trị giá: 500.000 đồng.
- 02 tai nghe bluetooth và 01 tai nghe dây có tổng trị giá: 150.000 đồng.
- 05 sạc dự phòng có tổng trị giá: 2.000.000 đồng.
- 30 kính cường lực có tổng trị giá: 450.000 đồng.
- 01 ốp điện thoại máy Oppo trị giá: 50.000 đồng.

Tổng giá trị của các tài sản trên (đều do Trung Quốc sản xuất) là: 12.150.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 184/KSĐT ngày 21/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Văn L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS 2015 xử phạt bị cáo L mức án từ **12** đến **15** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc máy khoan điện cầm tay màu đen nhãn hiệu Lithium; 14 chiếc màn hình điện thoại Iphone 8 màu trắng, 02 tai nghe Bluetooth, 01 dây tai nghe và 01 đôi giầy thể thao màu đen cho anh Phạm Trung H 1; Nguyễn Văn L đã trực tiếp bồi thường cho anh H 1 giá trị 100 chiếc quần bò; 05 sạc dự phòng; 30 kính cường lực; 01 ốp điện thoại máy Oppo (chưa thu hồi được). Anh Phạm Trung H 1 không có yêu cầu gì khác về dân sự. Nên không xem xét giải quyết.

Nói lời sau cùng, Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Mong HĐXX cho bị cáo được giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có kH 1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/3/2019, tại kho hàng của anh Phạm Trung H 1 thuộc tổ 6, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn văn L đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh H 1 01 chiếc máy khoan điện nhãn hiệu Lithium và 07 túi gồm 14 chiếc màn hình điên thoại Iphone 8 do Trung Quốc sản xuất, tổng trị giá tài sản là 3.380.000 đồng. Ngoài ra quá trình điều

tra trước đó trong khoảng thời gian từ cuối năm 2018 đến tháng 3 năm 2019, L đã 05 lần trộm cắp tài sản của anh H 1 với tổng trị giá tài sản là 12.150.000 đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn L trộm cắp của anh Phạm Trung H 1 là 15.530.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản.** Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **"Trộm cắp tài sản"** theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS : Nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 06 trong đó có 03 lần tài sản trị giá từ 2.000.000 đồng trở lên đây là tình tiết tăng nặng TNHS theo điểm g khoản 1 Điều 52

Xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm bị cáo gây ra thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về dân sự:

Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc máy khoan điện cầm tay màu đen nhãn hiệu Lithium; 14 chiếc màn hình điện thoại Iphone 8 màu trắng, 02 tai nghe Bluetooth, 01 dây tai nghe và 01 đôi giầy thể thao màu đen cho anh Phạm Trung H 1 vào ngày 05/6/2019; Nguyễn Văn L đã trực tiếp bồi thường cho anh H 1 giá trị 100 chiếc quần bò; 05 sạc dự phòng; 30 kính cường lực; 01 ốp điện thoại máy Oppo (chưa thu hồi được). Anh Phạm Trung H 1 không có yêu cầu gì khác về dân sự. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

- Xử phạt: ***Bị cáo Nguyễn Văn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.***

2. Án phí : Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận
- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng